

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ**

Số: **06** /2021/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thị xã Quảng Trị, ngày **9** tháng **6** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Tài nguyên và Môi trường**

UỶ BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/1/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số: 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy
định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã,
thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện
huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28 tháng 8
năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy
ban nhân dân huyện tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và
Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Quảng
Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **16** tháng **6** năm 2021 và
thay thế Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy

ban nhân dân thị xã Quảng Trị về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Quảng Trị.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở TN&MT;
- Sở Tư pháp;
- TT thị ủy;
- TT HĐND - UBND thị xã;
- UBMT TQVN và các đoàn thể thị xã;
- Các cơ quan chuyên môn đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã;
- UBND các Phường, xã;
- Trang TTĐT thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Mai Anh

Mai Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường Thị xã Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06./2021/QĐ-UBND ngày 9 tháng 6 năm 2021 của UBND thị xã Quảng Trị)

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường (*Tên viết tắt là Phòng TN&MT*) là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã Quảng Trị thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã (*Viết tắt là: UBND thị xã*) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; đo đạc và bản đồ và biến đổi khí hậu.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của UBND thị xã, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình UBND thị xã dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường;

Trình Chủ tịch UBND thị xã dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND thị xã theo sự phân công.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường; theo dõi thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường.

3. Tham mưu UBND thị xã lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thị xã và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

4. Thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các đối tượng thuộc thẩm quyền của UBND thị xã.

5. Theo dõi biến động về đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai thị xã.

6. Tham mưu UBND thị xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật.

7. Tham gia xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của địa phương; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp Chủ tịch UBND thị xã quyết định trung dụng đất, gia hạn trưng dụng đất.

8. Tổ chức đăng ký, xác nhận và kiểm tra việc thực hiện cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và các kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn; thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn; lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; đề xuất các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn; thu thập, quản lý lưu trữ dữ liệu về tài nguyên nước, môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn.

9. Tham gia thực hiện các giải pháp ngăn ngừa và kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại; tiếp nhận, xử lý thông tin, dữ liệu về các sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen, quản lý nguồn gen; tham gia tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái, loài và nguồn gen.

10. Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp; kiểm tra việc thực hiện trình tự, thủ tục, yêu cầu kỹ thuật trong việc trám lấp giếng.

11. Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền.

12. Tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo thẩm quyền.

13. Tham mưu UBND thị xã giải quyết theo thẩm quyền cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật.

14. Tham mưu UBND thị xã thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật.

15. Tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và tham gia cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thị xã.

16. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản.

17. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật và sự phân công công tác của UBND thị xã.

18. Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

19. Tham mưu UBND thị xã quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; tham gia quản lý tổ chức và hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của UBND thị xã.

20. Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc UBND cấp xã.

21. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND thị xã và Sở Tài nguyên và Môi trường.

22. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thị xã.

23. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật.

24. Tham mưu UBND thị xã quản lý các nguồn tài chính và các dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thị xã giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Phòng Tài nguyên và Môi trường có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các công chức phụ trách các lĩnh vực chuyên môn khác. Số lượng Phó Trưởng phòng do UBND thị xã Quyết định.

1. Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng TN&MT thị xã Quảng Trị, là Ủy viên UBND thị xã, do HĐND thị xã bầu và do Chủ tịch UBND thị xã bổ nhiệm,

chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng TN&MT và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên UBND thị xã theo Quy chế làm việc và phân công của UBND thị xã.

2. Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng TN&MT.

3. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch UBND thị xã quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

1. Số lượng biên chế công chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của thị xã được UBND tỉnh giao. Số lượng biên chế công chức của Phòng do UBND thị xã quyết định.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bao đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG PHÒNG

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Phòng TN&MT là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thị xã Quảng Trị, làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của UBND thị xã; bao đảm nguyên tắc tập trung dân chủ ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Trưởng phòng căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của UBND thị xã Quảng Trị để xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Quy chế đó.

Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng phòng

1. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách



nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong cơ quan thuộc quyền quản lý của mình.

2. Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và Sở TN&MT về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; Báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Điều khoản thi hành

Trưởng phòng và công chức phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã xem xét để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

